

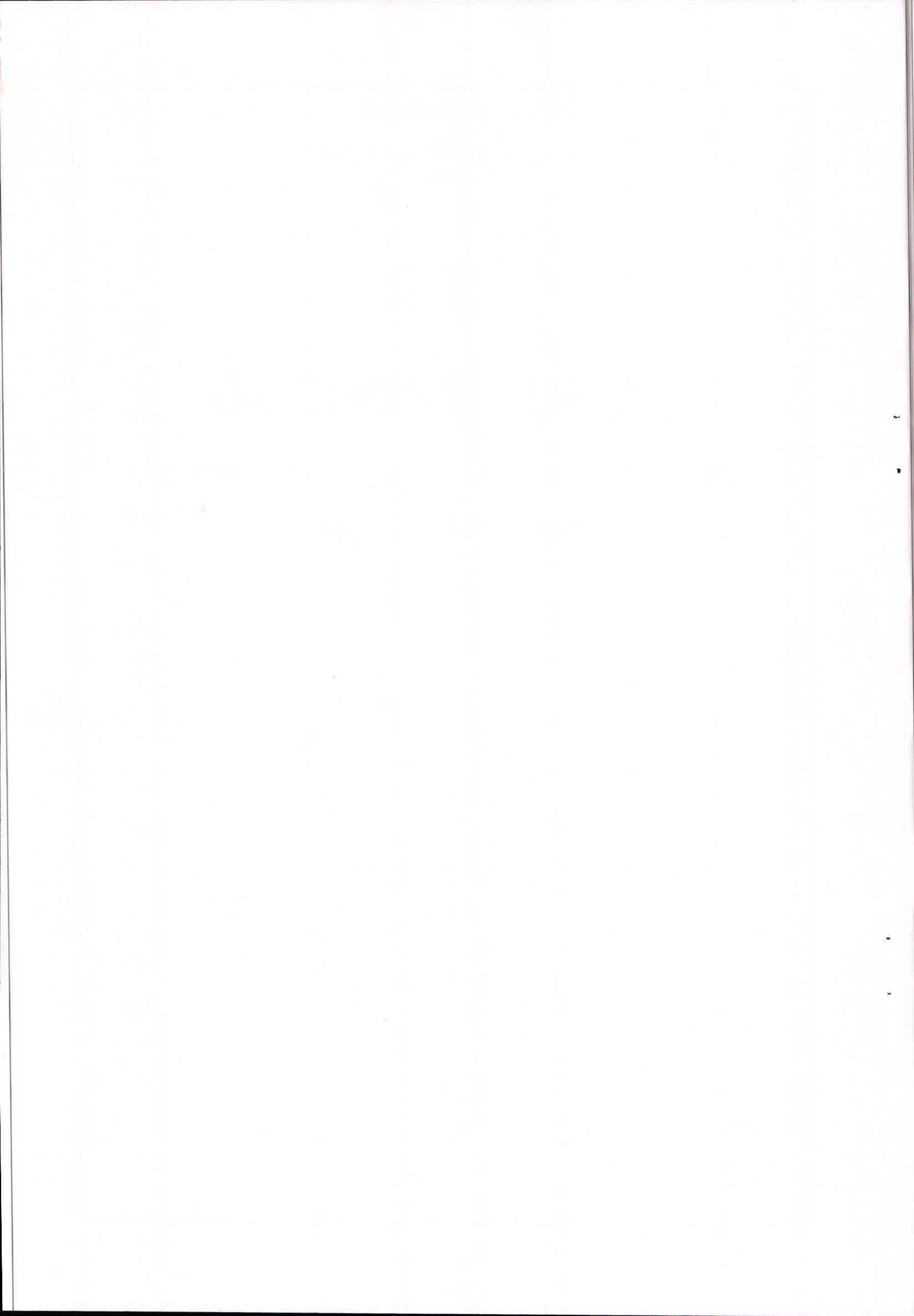
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỒ SƠ TỰ CÔNG BỐ

SẢN PHẨM : MẬT NHO (GRAPE SYRUP) - SIRO NHO

SỐ TỰ CÔNG BỐ: 02/HOMI/2026



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Ký bởi: SỞ
CÔNG
THƯƠNG
Ngày ký: 13-
04-2026
15:51:28
+07:00

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số TCB: 02/HOMI/2026

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KHÁNH HÒA	
ĐẾN	Số: 6690
	Ngày: 13/04/2026
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI.

Địa chỉ: Số 39A Nguyễn Trác, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: 0785077799 - 0931796568;

Mã số doanh nghiệp: 4500643944.

Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh An toàn thực phẩm số: 58/GCNATTP-SCT ngày 26/04/2025.

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **MẬT NHO (GRAPE SYRUP) – SIRO NHO**

2. Thành phần: Nho 90%, 10 % đường cát trắng.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 01 năm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói: Khối lượng tịnh 550 ml/chai

- Chất liệu bao bì: chai thủy tinh, chai nhựa.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Thông tin cơ sở gia công sản xuất và đóng gói:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI

Địa chỉ: Số 39A Nguyễn Trác, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: 0785077799 0931796568;

Giấy chứng nhận đủ điều kiện vệ sinh An toàn thực phẩm số: 58/GCNATTP-SCT ngày 26/04/2025.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo: QCVN 6-2:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn, QCVN 8-1:2011/BYT, QCVN 8-2:2011/BYT.

STADT- UND LANDESBIBLIOTHEK
DEN
Klasse
Nr. 1000

1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12

V. Yêu cầu kỹ thuật:

1. Các chỉ tiêu cảm quan:

TT	Tên chỉ tiêu	Mức công bố
1	Trạng thái	Dạng lỏng hơi đặc
2	Màu sắc	Màu đỏ đặc trưng của sản phẩm
3	Mùi, vị	Thơm đặc trưng của sản phẩm, không có mùi lạ

2. Hàm lượng kim loại nặng: theo QCVN 6-2:2010/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Mức giới hạn tối đa
1	Chì (Pb) mg/l	0,05
2	Thiếc (đối với sản phẩm đồ uống đóng hộp), mg/l	150

3. Độc tố vi nấm: theo QCVN 8-1:2011/BYT

TT	Tên chỉ tiêu	Giới hạn tối đa ($\mu\text{g}/\text{kg}$)
01	Ochratoxin A	2
02	Patulin	50

4. Chỉ tiêu vi sinh vật: theo QCVN 6-2:2010/BYT

STT	Tên chỉ tiêu	Giới hạn tối đa (CFU/ml)
01	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	100
02	Coliform	10
03	E.coli	0
04	Streptococci faecal	0
05	Pseudomonas aeruginosa	0



06	Staphylococcus aureus	0
07	Clostridium perfringens	0
08	Tổng số nấm men và nấm mốc	10

5. Dư lượng thuốc bảo vệ thực vật: theo QCVN 6-2:2010/BYT

STT	Tên chỉ tiêu	Giới hạn tối đa (mg/l)
01	Propargit	1

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Ninh chữ, ngày 13 tháng 04 năm 2026

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

(Kí tên, đóng dấu)



Phạm Thị Mỹ Hòa



KT3-03331ATP5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM TEST REPORT

07/05/2025
Trang 01/03

1. Tên mẫu : MẬT NHO
(GRAPE SYRUP)
SIRO NHO
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp.
Xem hình trang 03/03.
3. Số lượng mẫu : 01
4. Ngày nhận mẫu : 25/04/2025
5. Thời gian thử nghiệm : 26/04/2025 – 07/05/2025
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI
39A Nguyễn Trác, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm,
Tỉnh Ninh Thuận
7. Kết quả thử nghiệm : Xem trang 02/03

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM

TL. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 5997 chứng số SCT/BS

10-04-2026

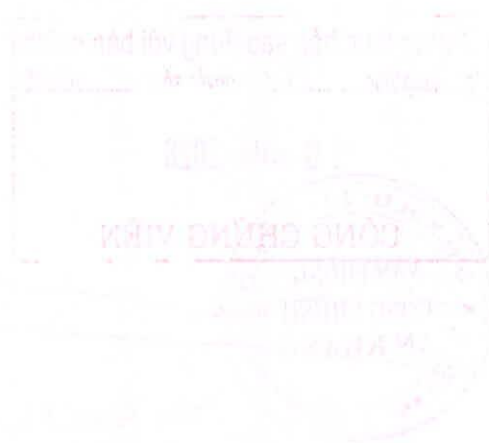
Nguyễn Thanh Công



Ngô Quốc Việt

Trần Anh Thư

- Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only, and this is not a certificate of product.
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
- Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ $k = 2$, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty of measurement multiplied by the coverage factor $k = 2$, at 95 % confidence level.
- Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
- Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ dh.cs@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses dh.cs@quatest3.com.vn for further information about test report.
- Phòng thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*





ỦY BAN TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG QUỐC GIA
TRUNG TÂM KỸ THUẬT TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG 3
QUALITY ASSURANCE & TESTING CENTER 3



Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam Tel: (84-28) 3829 4274 Fax: (84-28) 3829 3012 E-mail: info@quatest3.com.vn Website: www.quatest3.com.vn
Testing Complex: 07 No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 Z, Dong Nai, Vietnam 05 lot, K1 road, Cat Lai Z, Thu Duc City, HCMC, Vietnam 04 Le Hong Phong, Dist.5, HCMC, Vietnam

KT3-03331ATP5

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

07/05/2025
Trang 02/03

7. Kết quả thử nghiệm :

Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Giới hạn phát hiện	Kết quả thử nghiệm
7.1. Hàm lượng chì,	mg/L	QTTN/KT3 098 : 2016	$3,00 \times 10^{-2}$	Không phát hiện
7.2. Hàm lượng thiếc,	mg/L	QTTN/KT3 162 : 2017 (Ref: AOAC (985.16))	2,0	Không phát hiện
7.3. Hàm lượng ochratoxin A,	µg/kg	QTTN/KT3 223 : 2018 (Ref: AOAC (2000.03))	0,3	Không phát hiện
7.4. Hàm lượng patulin,	µg/kg	QUATEST3 1196:2023 (Ref: TCVN 8161: 2009 (EN 14177:2003))	3,0	Không phát hiện
7.5. Hàm lượng propargit,	mg/L	EN 15662 : 2018	0,01	Không phát hiện
7.6. Tổng số vi sinh vật hiếu khí ⁽²⁾ ,	CFU/mL	ISO 4833-1:2013, AMD 1:2022	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.7. Coliform ⁽²⁾ ,	CFU/mL	ISO 4832 : 2006	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.8. E.Coli ⁽²⁾ ,	CFU/mL	ISO16649 – 2 : 2001	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.9. Enterococci ⁽²⁾ , Streptococci faecal	CFU/mL	QUATEST3 1195:2023 (Ref: TCVN 6189-2 : 2009 (ISO 7899-2:2000))	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.10. Pseudomonas aeruginosa ⁽²⁾ ,	CFU/mL	QUATEST3 1194:2023 (Ref: ISO 16266: 2006 (TCVN 8881:2011))	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.11. Staphylococcus aureus ⁽²⁾ ,	CFU/mL	AOAC 2023 (975.55)	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.12. Clostridium perfringens ⁽²⁾ ,	CFU/mL	TCVN 4991 : 2005	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾
7.13. Tổng số nấm men & nấm mốc ⁽²⁾ ,	CFU/mL	ISO 21527-1:2008	-	Nhỏ hơn 1 ⁽¹⁾

Ghi chú:

- (1): Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 1 CFU/mL khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.
(2): Pha loãng mẫu theo tỉ lệ 1 mẫu : 1 nước. Thử nghiệm trên phần mẫu đã pha loãng theo yêu cầu của khách hàng.

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến và không phải là giấy chứng nhận sản phẩm.
Test results are valid for the namely submitted sample(s) only and this is not a certificate of product.
2. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / Name of sample(s) and customer are written as customer's request.
3. Độ không đảm bảo đo mở rộng được tính từ độ không đảm bảo đo chuẩn nhân với hệ số phủ k = 2, phân bố chuẩn tương ứng với 95 % độ tin cậy.
The reported expanded uncertainty of measurement is stated as the standard uncertainty multiplied by the coverage factor k = 2, at 95 % confidence level.
4. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
5. Mọi thắc mắc về kết quả, khách hàng liên hệ theo địa chỉ email: info@quatest3.com.vn để biết thêm thông tin.
Please contact QUATEST 3 at the email addresses info@quatest3.com.vn for further information about test report.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2017 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2017 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with (*) are not accredited yet.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH NINH THUẬN
CHỨNG NHẬN

Cơ sở: CÔNG TY TNHH TM & DV HOMI

Loại hình sản xuất: Mật nho, rượu vang nho

Chủ cơ sở: Phạm Thị Mỹ Hòa - Giám đốc

Địa chỉ sản xuất: Khu phố 15, thị trấn Phước Dân, huyện Ninh Phước, tỉnh Ninh Thuận.

Điện thoại: 0931796568

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 3996 quyển số 02SCT/BS

10 -C4- 2026

ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM THEO QUY ĐỊNH



Trần Anh Thư

Ninh Thuận, ngày 26 tháng 4 năm 2025

Nơi nhận:

- Công ty TNHH TM&DV Homi;
- Lưu: VT, CN&TM.

Số cấp: 58 /GCNATTP-SCT
Giấy chứng nhận có hiệu lực
đến ngày 25 /4/2028



Phạm Thị Ánh Nguyệt

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4500643944

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 09 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 25 tháng 02 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOMI TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOMI TRADE AND SERVICE CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 39A Nguyễn Trác, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Điện thoại: 0931796568

Email: congtyhomi1999@gmail.com

Fax:

Website:

3. Vốn điều lệ: 1.100.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một tỷ một trăm triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phân vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THỊ MỸ HÒA	Việt Nam	Khu phố 15, Thị trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	1.000.000.000	90,909	058179000627	



2	TRẦN VĂN THUAN	Việt Nam	Khu phố 15, Thị trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	100.000.000	9,091	031071009 020
---	----------------	----------	---	-------------	-------	------------------

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: PHẠM THỊ MỸ HÒA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/05/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 058179000627

Ngày cấp: 02/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Khu phố 15, Thị trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Khu phố 15, Thị trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

K. TRƯỞNG PHÒNG

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Thị Tố Hương

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 4001 quyển số: 02-SCT/BS

10 -04- 2026



Trần Anh Thư

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4500643944

Đăng ký lần đầu: ngày 16 tháng 09 năm 2020

Đăng ký thay đổi lần thứ: 3, ngày 25 tháng 02 năm 2025

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOMI TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: HOMI TRADE AND SERVICE CO.,LTD

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 39A Nguyễn Trác, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Điện thoại: 0931796568

Fax:

Email: *congtyhomi1999@gmail.com*

Website:

3. Vốn điều lệ : 1.100.000.000 đồng.

Bằng chữ: Một tỷ một trăm triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Phần vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	PHẠM THỊ MỸ HÒA	Việt Nam	Khu phố 15, Thị Trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam	1.000.000.000	90,909	058179000627	

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH

Mã số địa điểm kinh doanh: 00001

Đăng ký lần đầu, ngày 28 tháng 02 năm 2025

1. Tên địa điểm kinh doanh: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI – ĐỊA ĐIỂM KINH DOANH: CỬA HÀNG HOMI

Tên địa điểm kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên địa điểm kinh doanh viết tắt:

2. Địa chỉ:

Khu phố 15, Thị Trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Điện thoại: 0931796568

Fax:

Email: congtyhomi1999@gmail.com

Website:

3. Thông tin về người đứng đầu

Họ và tên: PHẠM THỊ MỸ HÒA

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 06/05/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 058179000627

Ngày cấp: 02/04/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: *Khu phố 15, Thị Trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Khu phố 15, Thị Trấn Phước Dân, Huyện Ninh Phước, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam*

4. Thông tin về doanh nghiệp/chi nhánh chủ quản:

Tên doanh nghiệp/chi nhánh: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI

Mã số doanh nghiệp/chi nhánh: 4500643944

Địa chỉ trụ sở chính/chi nhánh: Số 39A Nguyễn Trác, Phường Văn Hải, TP. Phan Rang-Tháp Chàm, Tỉnh Ninh Thuận, Việt Nam

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 3999 quẻ số: 02 SCT/BS

10-04-2026



Trần Anh Thu

TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Thị Tố Hương



Center need the club one not need (m)
20112

2001-11-01

WWW.EASYCAMS.COM



MẪU NỘI DUNG NHÃN DỰ KIẾN

MẬT NHO HOMI
GRAPE SYRUP

- Tên cơ sở: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI.

Địa chỉ: Số 39A Nguyễn Trác, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0785077799 - 0931796568;

Email: congyhomi1999@gmail.com.

www.homiwine.com

- Nơi đóng chai và sản xuất:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HOMI.

Địa chỉ: Số 39A Nguyễn Trác, phường Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa

Điện thoại: 0785077799 - 0931796568;

- Thành phần: Nho 90%, đường cát.

Màu sắc đặc trưng từ nước cốt của nho đỏ, không có hóa chất, không dùng đường hóa học, dùng để giải khát cho cơ thể.

- Thể tích thực: 550 ml

- Cách dùng: đập đá với nước nhuyễn cộng chanh, sẽ tạo hương vị mát lạnh sảng khoái.

- Cách bảo quản: Bảo quản ở nhiệt độ mát (tủ mát), nếu để ở nhiệt độ nóng sẽ lên ga.

Cảnh báo: không dùng sản phẩm khi hết hạn sử dụng, có dấu hiệu hư hỏng.

HSD: 1 năm.

NSX:

Uy tín - chất lượng

- Số tự công bố: 02/HOMI/2026.

Sản xuất tại, Khánh Hòa, Việt Nam.

4
3

2
1

HOMI

Thành phần chính:

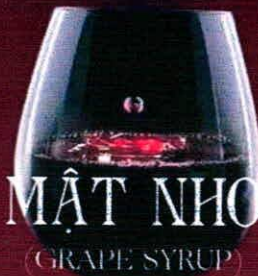
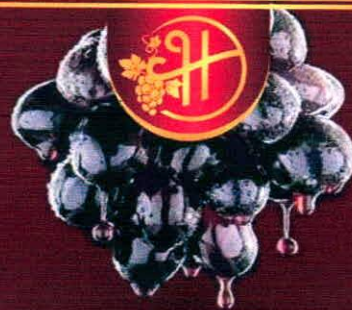
Nho + đường cát trắng
Màu sắc đặc trưng từ nước cốt
của nho đỏ, không có hóa
chất, không dùng đường hóa
học, dùng để giải khát.

Cách dùng:

Đập đá nhuyễn cộng chanh,
Sẽ tạo hương vị mát lạnh sáng
khỏi.

Cách bảo quản:

Bảo quản ở nhiệt độ mát (tủ
mát) nếu để ở nhiệt độ nóng
mật sẽ lên ga.



MẬT NHO
(GRAPE SYRUP)

100% Natural
Net.: 550 ml



Hương vị từ tâm, kết tinh nắng gió
Trong từng giọt Mật nho Ninh Thuận

CNTCSP SỐ 58/GCNATTP-SCT

* STCB: 02/HOMI/2026

* GPKD: 4500643944

Địa chỉ: số nhà 10A q1A, Bình Quý, xã
Ninh Phước - Khánh Hòa

ĐT: 0931796568 - 0789316311

Website: homiwine.com

UY TÍN - CHẤT LƯỢNG



HSD: 1 năm
NSX:

NHÃN

LI VÀ DỊCH VỤ HOMI.

Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

1796568;

ail.com.

ất:

DỊCH VỤ HOMI.

ỉnh Khánh Hoà.

ng cát 10%.

ể tích

càng ngon.

đá lạnh để uống; uống ngon hơn khi ướp lạnh.

mát, tránh ánh nắng trực tiếp.

2026.

t Nam.

không phẩm màu.